

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn L H, xã I B, huyện C P, tỉnh G.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn L H, xã I B, huyện C P, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Mạnh H**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Giao 04 con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 08/01/2005; Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 20/5/2006; Nguyễn Thị Như T, sinh ngày 11/8/2016; Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 05/3/2018 cho chị Bùi Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Bùi Thị N không yêu cầu anh Nguyễn Mạnh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005831 ngày 18/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C P, tỉnh G L. Chị Bùi Thị N được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện C P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện C P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

Dương Đình Mạnh